

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu	4,296,000	4,296,000
I	Các khoản thu 100%	56,000	56,000
1	Phí, lệ phí	12,000	12,000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	14,000	14,000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác	30,000	30,000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	285,000	285,000
1	Các khoản thu phân chia	149,000	149,000
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	68,000	68,000
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	21,000	21,000
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	60,000	60,000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	136,000	136,000
21	Thu tiền sử dụng đất		
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		
23	Thuế tài nguyên		
24	Thuế giá trị gia tăng	88,000	88,000
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
26	Thuế thu nhập cá nhân	48,000	48,000
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3,955,000	3,955,000
1	Thu bổ sung cân đối	3,955,000	3,955,000
2	Thu bổ sung có mục tiêu		